

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG THỔ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2021/QĐST- DS

*Phong Thổ, ngày 27 tháng 9 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2021/TLST- DS ngày 09 tháng 7 năm 2021 về: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt; địa chỉ: Tòa nhà ThaiHoldings, số 210 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Doãn S là ông Vũ Trọng L - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, chi nhánh Lai Châu.

Người được ủy quyền lại là anh Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Lai Châu; địa chỉ: Tổ 10, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. (*Theo Quyết định về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh số: 6650/2017/QĐ-TGD ngày*

20/6/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt).

- Bị đơn: Vợ chồng anh Đào Văn S, sinh năm: 1985 và chị Vui Thị C, sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn, bị đơn cùng thỏa thuận, thống nhất như sau:

- Vợ chồng anh Đào Văn S, chị Vui Thị C có trách nhiệm thanh toán khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 01/210917/04/210 giữa anh Đào Văn S và chị Vui Thị C với Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Lai Châu, số tiền nợ gốc 51.000.000 đồng, lãi quá hạn là 2.521.060 đồng, tiền lãi phạt gốc là 527.014 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán là: 54.048.014 đồng làm tròn thành 54.000.000 đồng (Năm mươi bốn triệu đồng).

- Phương án thanh toán nợ: Ngày 27/9/2021 thanh toán 20.000.000 đồng; ngày 15/10/2021 thanh toán 34.000.000 đồng.

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Lai Châu nhất trí với phương thức thanh toán nợ nêu trên.

*“Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận mỗi bên chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm là 675.000 đồng. Xác nhận Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Lai Châu đã nộp án phí dân sự sơ thẩm 1.282.626 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0000045 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, nay Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chi nhánh Lai Châu được hoàn trả lại số tiền 607.626 đồng. Anh S, chị C chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm 675.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phương**